

Số: 33/2022/QĐHG-HNGĐ

An Lão, ngày 20 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC**  
**BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 88, 89 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 39 Bộ Luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh Phạm Văn T, nơi cư trú: Số nhà H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình và chị Nguyễn Thu T, nơi cư trú: Số A, thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu xác định con cho cha của anh Phạm Văn T, nơi cư trú: Số nhà H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 04 tháng 4 năm 2022 về thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây: Anh Phạm Văn T, nơi cư trú: Số nhà H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình và chị Nguyễn Thu T, nơi cư trú: Số A, thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 04 tháng 4 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 04 tháng 4 năm 2022 cụ thể như sau:

- Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thu T thỏa thuận con có tên dự đặt là Nguyễn Phạm Mỹ C do chị Nguyễn Thu T sinh ngày 26 tháng 02 năm 2022 tại Bệnh viện Phụ Sản thành phố Hải Phòng (Giấy chứng sinh số 002001, quyển số

21/2022 do Bệnh viện Phụ Sản thành phố Hải Phòng cấp ngày 26 tháng 02 năm 2022) là con của anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thu T.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thu T không phải nộp lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên đương sự;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Hải**

